



Số:

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về việc chấp thuận các nội dung liên quan đến việc triển khai phương án  
thoái phần vốn góp của Tổng công ty tại  
Công ty cổ phần Sản xuất Ống thép Dầu khí Việt Nam**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Khí Việt Nam – Công ty cổ phần (Tổng công ty);*

*Căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-KVN ngày 17/12/2021 của Hội đồng Quản trị Tổng công ty về việc chấp thuận các nội dung liên quan đến phương án tái cơ cấu Công ty cổ phần Sản xuất Ống thép Dầu khí Việt Nam (PV Pipe);*

*Căn cứ Nghị quyết số 62/NQ-KVN ngày 04/11/2022 của Hội đồng Quản trị Tổng công ty về việc chấp thuận các nội dung liên quan việc triển khai phương án thoái phần vốn góp của Tổng công ty tại PV Pipe;*

*Căn cứ Biên bản số 347/BB-KVN ngày 31/8/2023 của Hội đồng Quản trị Tổng công ty;*

*Căn cứ Quyết định số 792/QĐ-KVN ngày 28/6/2023 của Hội đồng Quản trị Tổng công ty về việc phân công nhiệm vụ phụ trách các lĩnh vực chuyên môn và hoạt động của các đơn vị trong Hội đồng Quản trị Tổng công ty;*

*Xét đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại công văn số 750/KVN-TC ngày 10/5/2023.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Chấp thuận các nội dung liên quan đến việc triển khai phương án thoái phần vốn góp của Tổng công ty tại PV Pipe như sau:

- Phê duyệt kết quả thẩm định giá của Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Phương Nam với giá trị cổ phần của PV Pipe tại thời điểm 30/9/2022 là 8.169 đồng/cổ phần.
- Phê duyệt các nội dung chính để thực hiện đấu giá cổ phần của PV Pipe như Phụ lục đính kèm.



**Điều 2.** Tổng giám đốc Tổng công ty tổ chức thực hiện các công việc tiếp theo phù hợp Điều 1 Nghị quyết này, các quy định của pháp luật và Tổng công ty; báo cáo Hội đồng Quản trị Tổng công ty kết quả thực hiện.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Tổng giám đốc, Trưởng các Ban có liên quan của Tổng công ty và Người đại diện của Tổng công ty tại PV Pipe chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch HĐQT (để báo cáo);
- Các TV HĐQT;
- Các PTGD: P.Đ. Nam, H.Q. Hải;
- Ban KS;
- Các Ban: TC, KH, TCNS, PC, KT, TMĐT, KSNB;
- NDD của TCT tại PV Pipe;
- Lưu: VT, TC.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
THÀNH VIÊN**

**Đỗ Đông Nguyên**



**PHỤ LỤC:**  
**CÁC NỘI DUNG CHÍNH ĐỂ THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA PV PIPE**

(Kèm theo Nghị quyết số \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_  
của Hội đồng Quản trị Tổng công ty Khí Việt Nam – Công ty cổ phần)

1. Số lượng cổ phần chào bán: 55.000.000 cổ phần.  
Số lượng cổ phần trong 01 lô cổ phần chào bán: 1.000.000 cổ phần/lô cổ phần.  
Số lô cổ phần chào bán: 55 lô cổ phần.  
Số lượng lô cổ phần đăng ký mua tối thiểu: 01 lô cổ phần.
2. Giá khởi điểm đấu giá: 8.169 đồng/cổ phần.
3. Bước giá: 100 đồng/cổ phần.
4. Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc sau:
  - Kết quả trúng đấu giá được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng lô cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm.
  - Trường hợp tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất, có nhiều nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số lô cổ phần còn lại ít hơn tổng số lô cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất thì số lô cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định theo công thức sau:
$$\text{Số lô cổ phần nhà đầu tư được mua (*)} = \text{Số lô cổ phần còn lại chào bán} \times \frac{\text{Số lô cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số lô cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

*Ghi chú: (\*) Số lô cổ phần nhà đầu tư được mua sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc: (i) nếu số thập phân đầu tiên  $\geq 5$  thì được làm tròn lên, (ii) nếu số thập phân đầu tiên  $< 5$  thì được làm tròn xuống (ví dụ: Số lô cổ phần nhà đầu tư được mua tính theo công thức trên là 2,5 thì làm tròn lên là 3 lô cổ phần, còn nếu là 2,4 thì làm tròn thành 2 lô cổ phần).*
5. Các trường hợp đấu giá theo lô không thành công, bao gồm:
  - Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia.
  - Khi hết thời hạn đăng ký chỉ có 01 (một) nhà đầu tư đăng ký tham gia.
  - Sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự Đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;
  - Không có nhà đầu tư nào trả giá tại Đợt đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn Giá khởi điểm đấu giá;
  - Chỉ có 01 hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá trong Đợt đấu giá nhưng từ chối không mua;
  - Tất cả các nhà đầu tư vi phạm Quy chế đấu giá.

